TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 - THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 246/2026/QĐST-HNGĐ	*Thanh Hóa, ngày 21 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 260/2026/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm: 1984; Căn cước công dân số: 038184021197

Địa chỉ: Thôn C, xã B, tỉnh Thanh Hóa

- Bị đơn: Anh Lê Văn Đ sinh năm: 1975; Căn cước công dân số: 038075023060

Địa chỉ: Thôn C, xã B, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 3, khoản 4 điều 147 BLTTDS; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 nghị quyết 326/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị N và anh Lê Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Lê Văn Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị N và anh Đ có 02 con chung là cháu Lê Huy H, sinh ngày: 04/01/2006 và Lê Bảo N1, sinh ngày: 03/11/2010.

Ghi nhận sự thỏa thuận của các bên về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung như sau: Cháu Lê Huy H đã thành niên nên không yêu cầu giải quyết. Giao cháu Lê Bảo N1 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến tuổi thành niên. Anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Vì quyền lợi của con, các đương sự có quyền khởi kiện về việc cấp dưỡng và thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

- Về tài sản: Chị N và anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự, chị N tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị đã nộp tại biên lai thu số 0000215 ngày 07/7/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa. Trả lại cho chị N 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 12-Thanh Hóa;
- UBND xã Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Dung